

BẢNG PHÂN CÔNG TRỰC PHÒNG KHÁM


Tuần 15, từ ngày 06/04/2026 đến 12/04/2026

Khoa	Vị trí	Thứ 2 06/04		Thứ 3 07/04		Thứ 4 08/04		Thứ 5 09/04		Thứ 6 10/04		Thứ 7 11/04	CN 12/04
		KKB	ĐTYC	KKB	ĐTYC	KKB	ĐTYC	KKB	ĐTYC	KKB	ĐTYC	ĐTYC	ĐTYC
		Khoa Khám bệnh	Chính thức	TM 1:		TM 1:		TM 1:		TM 1:		TM 1:	
TM 2 Nhiễm	TM 2 Nhiễm			TM 2 Nhiễm		TM 2 Nhiễm		TM 2 Nhiễm					
PK Tâm thần: Cầm	PK Tâm thần: Cầm			PK Tâm thần: Cầm		PK Tâm thần: Cầm		PK Tâm thần: Cầm					
CB 1:	CB 1:			CB 1:		CB 1:		CB 1:					
CB 2: ĐV Bình	CB 2: ĐV Bình			CB 2: ĐV Bình		CB 2: ĐV Bình		CB 2: ĐV Bình					
Đốt laser: PM Hương	Đốt laser: PM Hương			Đốt laser: PM Hương		Đốt laser: PM Hương		Đốt laser: PM Hương					
Khoa Tim mạch	Chính thức	TM 3: Đan, Đạt	Hà, Trúc	TM 3: Đan, Thiện	Duy, Tâm	TM 3: Đan, Trúc	Thùy, Đạt	TM 3: Đan, Tâm	Thiện, Quang	TM 3: Đan, Thùy	Hà, Trúc		
		TM 4: Khoa, Thùy		TM 4: Khoa, Hà		TM 4: Khoa, Tâm		TM 4: Khoa, Đạt		TM 4: Khoa, Quang			
	Dự bị	TM 3: (s): Đan, Quang (c): Đạt		TM 3: (s): Đan, Toàn (c): Thiện		TM 3: (s): Đan, Toàn (c): Trúc		TM 3: (s): Đan, Duy (c): Tâm		TM 3: (s): Đan, Đạt (c): Thùy			
		TM 4: (s): Khoa, Toàn (c): Thùy		TM 4: (s): Khoa, Quang (c): Hà		TM 4: (s): Khoa, Duy (c): Tâm		TM 4: (s): Khoa, Thùy (c): Đạt		TM 4: (s): Khoa, Thiện (c): Quang			
Khoa Nhi	Chính thức	Thùy	(s): N Đoan, Thuần (c): Luân (t): Ngân	Thùy	(s) Ngân, D Khánh (c) Oanh (t) Em	Phúc Em	(s) Luân, Hy (c) N Đoan (t) T Đoan	Thùy	(s) Oanh, T Anh (c) Nhung (t) D Khánh	Thùy	(s) TRường, T Đoan (c) Gám (t) Trường, T Đoan	(s) Gám, D Khánh (c) Thuần (t) T Anh	(s) Thùy, Em (c) Thùy (t) Tuyền
	Dự bị	(s): Gám, P Em, T Đoan, Trường, Phúc, Luân (c): Gám, P Em, T Đoan, Trường		(s): Gám, P Em, T Đoan, Trường, Oanh, t Anh (c): Gám, P Em, T Đoan, Trường		(s): Gám, T Đoan, N Đoan (c): Gám, T Đoan		(s) Gám, P Em, T Đoan, Nhung, Khánh (c): Gám, P Em, T Đoan, Khánh		(s): Gám, P Em, N Đoan, Phúc, Luân (c): TRường, P Em, T Đoan			
Khoa Nội A-Lọc máu	Chính thức	TM 2: A Thư		TM 2: Khánh		TM 2: Trang		TM2: V Thảo		TM 2: Tú			
	Dự bị	PK TC: Tú		PK TC: Mi		PK TC: V Thư		PK TC: Ái		PK TC: Mi			



Khoa	Vị trí	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	CN
		06/04		07/04		08/04		09/04		10/04		11/04	12/04
		KKB	ĐTYC	KKB	ĐTYC	KKB	ĐTYC	KKB	ĐTYC	KKB	ĐTYC	ĐTYC	ĐTYC
Khoa Thần kinh- Nội tiết	Chính thức	1. Nội tiết: Giang, Long 2. Nội thần kinh: Trang (KKB)	Trinh, Nguyệt	1. Nội tiết: Chi, Long 2. Nội thần kinh: Trang (KKB)		1. Nội tiết: Hân, Long 2. Nội thần kinh: Trang (KKB)	Nguyệt, Tiên	1. Nội tiết: Long, Thư 2. Nội thần kinh: Trang (KKB)	Thào, Ân	1. Nội tiết: Chi, Long 2. Nội thần kinh: Trang (KKB)	Ân, Hân		
	Dự bị	1. Nội tiết: Hân 2. Nội thần kinh:Tiên,Thào	Chi	1. Nội tiết: Giang 2. Nội thần kinh: Tiên, Nguyệt		1. Nội tiết: Thư 2. Nội thần kinh: Trinh, Huy		1. Nội tiết: Giang 2. Nội thần kinh: Nguyệt, Hân		1. Nội tiết: Giang 2. Nội thần kinh: Nguyệt, Duyên	Thào		
Khoa Nội tổng hợp	Chính thức	1. CXK: Tâm, Chung	C.Hồng, Thúy	1. CXK: Tâm, Thúy	C.Hồng, Khoa	1.CXK:C.Hồng, Thúy	Tâm, Chung	1.CXK: Thúy, Thào	Tâm, Khoa	1.CXK: Thúy, Thào	Thào Nhi, Kiều		
		2.Da liễu: Trung		2.Da liễu: Trung		2.Da liễu: Trung		2.Da liễu: Trung		2.Da liễu: Trung			
		3.Hô hấp: Thê		3.Hô hấp: Thê		3.Hô hấp: Khoa		3.Hô hấp: Thê		3.Hô hấp: Khải			
Dự bị	1.CXK: Đạt		1.CXK: Đạt		1.CXK: Đạt		1.CXK: Đạt		1.CXK: Đạt				
	2.Da liễu: Thuận		2.Da liễu: Thuận		2.Da liễu: Thuận		2.Da liễu: Thuận		2.Da liễu: Thuận				
	3.Hô hấp: Khải		3.Hô hấp: Khải		3.Hô hấp:		3.Hô hấp: Khải		3.Hô hấp:				
Khoa Sản	Chính thức	Thanh, H.Thanh, Thu, Hò, Diễm, Huy, K Vân		Thanh, H Thanh, Thu, Vân, Nhi, Uyên, Nhân		Thanh, H.Thanh, Thu, Phượng, Ngân, Nguyệt, Th Thanh, Tân		Thanh, H Thanh, Thu, Nga, Trâm, Tuyền, Văn		Thanh, H.Thanh, Thu, Hò, K Vân, Diễm, Huy			
	Dự bị	Quyên, Nga, Trâm, Tuyền, Văn		Quyên, Hò, K Vân, Diễm, Huy		Quyên, Vân, Nhi, Uyên, Nhân		Quyên, Phượng, Ngân, Nguyệt, Th Thanh, Tân		Quyên, Nga, Trâm, Tuyền, Văn			
Khoa Ngoại tổng hợp	Chính thức	NTQ 1: Đ Huy, Bảo, Khuyến	Hung, Phú, Huy	NQT 1: Ngân, Phú, Trung	Hung, Bảo, Tiên	NTQ 1: Khuyến, Đ Huy, H Huy	Hung, Bảo, Nhật	NTQ 1: Phú, Hồng Phúc, Ngân	Hung, Phú, Bảo, Trung	NTQ 1: Huy, Bảo, Nhật	Hung, Phú, Đ Huy		
		PK Tán sỏi: Hoàng		PK Tán sỏi: Nhật		PK Tán sỏi: Bảo		PK Tán sỏi: Hưng		PK Tán sỏi: Hoàng			
		NTQ 2: PM Hương		NTQ 2: PM Hương		NTQ 2: PM Hương		NTQ 2: PM Hương		NTQ 2: PM Hương			
Dự bị	NTQ 1: Hưng, Phú		NTQ 1: Hưng, Bảo		NTQ 1: Hưng, Phú, Bảo		NTQ 1: Hưng, Phú, Bảo		NTQ 1: Hưng, Phú				
Khoa Ngoại thần kinh	Chính thức	H Hiền, H Nghĩa	H Nghĩa	Nhân, Tài	Tài	H Nghĩa, Diễm	Diễm	Tín, Duy	Tín	Tài, Diễm	H Nghĩa		
	Dự bị	T Nghĩa, Diễm	Hiền	T Nghĩa, Duy	Hiền	T Nghĩa, H Nghĩa	Hiền	T Nghĩa, Tài	Hiền	T Nghĩa, Diễm	Hiền		
Khoa Chấn Thương Chính Hình	Chính thức	Thiện (S), Luật (C), Thơi	Thắng	Tâm (S), Dũng (C), Thơi	Luật (S), An (C)	An (S), Nhã (C), Lộc (C), Thơi	Tâm (S), Huy (C)	Long (S), Thắng (C), Thơi	Thiện (S), Huy (C)	Hiếu (S), Huy (C), Thơi	Long (S), Dũng (C)		
	Dự bị	Long		Long		Long		Long (C)		Long			

Khoa	Vị trí	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	CN
		06/04		07/04		08/04		09/04		10/04		11/04	12/04
		KKB	ĐTYC	KKB	ĐTYC	KKB	ĐTYC	KKB	ĐTYC	KKB	ĐTYC	ĐTYC	ĐTYC
Khoa Ung Bướu-YHHN	Chính thức	Nhật		Tân		Ngọc		Nhật		Tân			
	Dự bị	Ngọc, Tân, Trung, Thảo, Phước		Nhật, Ngọc, Trung, Thảo, Phước		Nhật, Tân, Trung, Thảo, Phước		Ngọc, Tân, Trung, Thảo, Phước		Nhật, Ngọc, Trung, Thảo, Phước			
Khoa Truyền nhiễm	Chính thức	Gan mật 1: H Vân, Phước		Gan mật 1: Phương, H Vân		Gan mật 1: H Dung, Phước		Gan mật 1: Phước, Dung		Gan mật 1: C Vân, H Vân			
		Gan mật 2: Đẹp, Phương		Gan mật 2: Đẹp, Phước		Gan mật 2: Đẹp, Phương		Gan mật 2: Đẹp, Phương		Gan mật 2: Đẹp, Phương			
		Ngoại trú: Vy, Thủy		Ngoại trú: Vy, Trung		Ngoại trú: Vy, Thủy		Ngoại trú: Vy, Trung		Ngoại trú: Vy, Thủy			
						Ngoại trú: Thủy (k.Nhi)							
Khoa Mắt	Chính thức	Tâm, Thu, An, Khánh, Khang, Việt		Tâm, Thu, An, Trang, Khang		Tâm, Thu, Trang, Khánh, Khang		Tâm, Thu, Trang, An, Khánh, Khang		Tâm, Thu, An, Khánh, Khang			
	Dự bị	Trang		Khánh		An		Khang		Trang			
Khoa Răng Hàm Mặt	Chính thức	Duy, Nga		Huy, Bình		Sang		Lan Phương, Huy		Duy, Bình			
	Dự bị	Lan Phương, Sang, Hậu, Huy, Mai, Bình		Lan Phương, Duy, Sang, Hậu, Nga, Mai		Lan Phương, Duy, Hậu, Nga, Huy, Mai, Bình		Duy, Sang, Hậu, Nga, Mai, Bình		Lan Phương, Sang, Hậu, Nga, Huy, Mai			
Khoa Tai Mũi Họng	Chính thức	M Trí		Trung		Phong		M Trí		Trung			
	Dự bị	Trung, Phong, Quân, Nguyễn, M Trí		Trung, Phong, Quân, Nguyễn, M Trí		Trung, Phong, Quân, Nguyễn, M Trí		Trung, Phong, Quân, Nguyễn, M Trí		Trung, Phong, Quân, Nguyễn, M Trí			
Khoa VLTL-PHCN-YHCT	VLTL-PHCN	Hiển, Huy, Sơn, Nguyễn, Đức		Hiển, Huy, Sơn, Nguyễn, Đức		Hiển, Huy, Sơn, Nguyễn, Đức		Hiển, Huy, Sơn, Nguyễn, Đức		Hiển, Huy, Sơn, Nguyễn, Đức			
	YHCT	Lê, Hà, Nhi	Hà (s)	Nhi, Lê, Vũ	Hà (c)	Vũ, Nhi, Hà	Hà	Hà, Vũ, Lê	Hà	Lê, Hà, Nhi	Hà		

KT GIÁM ĐỐC
 Lãnh đạo phê duyệt
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Thị Mỹ Hạnh